TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03 /2019/QĐST-DS	*Chư Sê, ngày 03 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Bùi Thị Dậu.

Thư ký phiên họp: Cao Thị Hồng Hạnh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 154/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 38/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1994, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2002 và anh Nguyễn Đức H, sinh năm 2009. Cùng địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai. (Anh Nguyễn Đức A có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị H và Nguyễn Đức H: Ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1969. (là cha đẻ) Địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 25/7/2019, bản tự khai và tại phiên họp ông Nguyễn Đức Đ trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị N là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện M, tỉnh Hải Dương vào ngày 24/02/1992. Tuy nhiên, giấy chứng nhận kết hôn đã bị bà N đốt, hồ sơ đăng ký kết hôn không được lưu trữ nên không thể xin cấp bản sao. Hai vợ chồng chung sống ổn định tại Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai từ năm 1998, năm 2009 khi bà N sinh người con thứ ba là Nguyễn Đức H thì có những biểu

hiện bất thường, thường xuyên la hét, đập phá đồ đạc và bỏ nhà đi lang thang không biết đường về nhà, tất cả các giấy tờ trong nhà bà N đem đốt hết. Gia đình đã đưa bà N đi khám chữa bệnh khắp nơi nhưng bệnh tình của bà N không thuyên giảm. Mọi sinh hoạt cá nhân bà N đều có thể tự làm được, tuy nhiên bà N lại không làm chủ được hành vi của mình nên không thể tham gia các giao dịch dân sự. Do vậy, ông yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai đề ngày 27/8/2019, anh Nguyễn Đức A trình bày:

Anh và các em Nguyễn Thị T, Nguyễn Đức H, là con đẻ của ông Nguyễn Đức Đ và bà Nguyễn Thị N. Từ khi bà N sinh Nguyễn Đức H năm 2009 thì có những biểu hiện bị bệnh lạ. Sau đó, gia đình đã đưa bà N đi chữa trị bệnh nhưng không có kết quả. Bà N không làm chủ được hành vi của mình nên không thể tham gia các giao dịch dân sự. Do vậy, Anh đồng ý với yêu cầu của ông Nguyễn Đức Đ, đề nghị Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê:

Theo hồ sơ việc dân sự thể hiện: Ông Nguyễn Đức Đ và bà Nguyễn Thị N chung sống với nhau từ năm 1992 và đã có 03 con chung. Tại Kết luận số 107/KLGĐTC ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên trả lời kết quả giám định pháp y tâm thần đối với bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Giới tính: nữ, có kết luận như sau:

- Về y học: Hiện tại bà Nguyễn Thị N bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5) - ICD10;

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Như vậy, việc ông Nguyễn Đức Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và đúng quy định. Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự, các Điều 376, 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê chấp nhận đơn yêu cầu, tuyên bố bà Nguyễn Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự; Ông Nguyễn Đ Đang phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp,Tòa án nhân dân huyện Chư Sê nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của ông Nguyễn Đức Đ yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất năng lực hành vi dân sự:

Ngày 29/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 02/2019/QĐ-TCGĐ trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên để giám định sức khỏe, bệnh tật, năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị N. Tại Kết luận số 107/KLGĐTC ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận:

- Về y học: Hiện tại bà Nguyễn Thị N bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5) - ICD10;

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần"*. Do đó, việc ông Nguyễn Đức Đ là người chung sống và có con chung với bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị Nga mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Buộc ông Nguyễn Đức Đ phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự. Đối với chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần ông Nguyễn Đức Đ tự nguyện chịu nên miễn xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Đức Đ.

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Đức Đ phải chịu 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí mà ông Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002577 ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định. Những người vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo kể

từ ngày nhận được quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày,Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chư Sê;
- Người yêu cầu giải quyết VDS;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu